

Số: 113/2026/QĐST-HNGĐ

Tân Khai, ngày 24 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 165/2026/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Phan Thị N, sinh ngày 28/4/1996.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Quốc T, sinh ngày 25/10/1989.

Cùng địa chỉ: Tổ 03, khu phố 3, phường C, tỉnh Đồng Nai.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Phan Thị N, sinh ngày 28/4/1996 và ông Nguyễn Quốc T, sinh ngày 25/10/1989.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị N, sinh ngày 28/4/1996 và ông Nguyễn Quốc T, sinh ngày 25/10/1989 thuận tình ly hôn.

- Quan hệ con chung: Các đương sự thoả thuận giao con chung Nguyễn Phan Quốc T, sinh ngày 17 tháng 10 năm 2023 cho bà Phan Thị N được trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Quan hệ cấp dưỡng nuôi con chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Quan hệ tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí: Các đương sự thỏa thuận bà Phan Thị N tự nguyện chịu số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0003080, ngày 02/02/2026. Hoàn trả lại cho bà Phan Thị N số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai; (1)
- VKSND khu vực 10 – Đồng Nai; (1)
- THADS tỉnh Đồng Nai; (1)
- Phòng THADS khu vực 10 – Đồng Nai; (1)
- Đương sự; (2)
- UBND xã nơi cấp giấy chứng nhận kết hôn; (1)
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Huỳnh Hoàng Lực